ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGỌC LẶC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 205 /KH-UBND	*Ngọc Lặc, ngày 20 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6 only giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ngọc Lặc

Căn cứ Quyết định số 3369/QĐ-BKHCN, ngày 27/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Chương trình thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6 only cho Việt Nam giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 1398/QĐ-BKHCN, ngày 26/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về ban hành Kế hoạch thúc đẩy, triển khai chuyển đổi IPv6, triển khai IPv6 only năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 297/KH-UBND, ngày 12/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6 only giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lặc ban hành Kế hoạch thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6 only giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ về thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6 only theo chỉ đạo của Trung ương và Kế hoạch của UBND tỉnh Thanh Hóa phù hợp với điều kiện thực tế của xã Ngọc Lặc.

Từng bước chuyển đổi hạ tầng mạng, hệ thống công nghệ thông tin, thiết bị và các dịch vụ có kết nối Internet của UBND xã từ IPv4/IPv6 sang IPv6 only theo lộ trình chung.

Chủ động rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin của UBND xã; xác định các thiết bị, hệ thống, phần mềm, đường truyền và dịch vụ cần nâng cấp, cấu hình hoặc thay thế để đáp ứng yêu cầu IPv6 only.

Nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng của cán bộ, công chức về IPv6, IPv6 only; bảo đảm cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số có khả năng phối hợp vận hành, quản lý hệ thống sau khi chuyển đổi.

Góp phần thực hiện mục tiêu chuyển đổi IPv6 only của tỉnh, xây dựng hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, an toàn, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn 2026-2030.

2. Yêu cầu

Việc triển khai IPv6 only phải thực hiện theo đúng lộ trình của tỉnh, bảo đảm an toàn, ổn định, không làm gián đoạn hoạt động chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công của UBND xã.

Thực hiện theo nguyên tắc rà soát - chuẩn bị - thử nghiệm - đánh giá - chuyển đổi - vận hành ổn định, không tự ý thay đổi cấu hình kỹ thuật khi chưa có hướng dẫn của cơ quan chuyên môn hoặc đơn vị quản trị hệ thống.

Ưu tiên các hệ thống thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của UBND xã; đồng thời phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh, DN viễn thông và các đơn vị liên quan đối với các hệ thống dùng chung, đường truyền, mạng truyền số liệu chuyên dùng và các hệ thống do cấp trên quản trị.

Bảo đảm yêu cầu về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, khả năng tương thích giữa IPv4 và IPv6 trong thời gian chuyển đổi.

Gắn nhiệm vụ chuyển đổi IPv6 only với nhiệm vụ chuyển đổi số, hiện đại hóa nền hành chính, phát triển hạ tầng số và nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền số tại xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2030, UBND xã Ngọc Lặc hoàn thành việc chuẩn bị, triển khai và chuyển đổi IPv6 only đối với các hệ thống công nghệ thông tin, mạng nội bộ, thiết bị và các dịch vụ có kết nối Internet thuộc phạm vi quản lý của xã theo lộ trình chung của tỉnh; bảo đảm sẵn sàng kết nối, khai thác các hệ thống dùng chung của tỉnh trên nền tảng IPv6 only.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2026

Ban hành Kế hoạch và hoàn thành công tác phân công nhiệm vụ triển khai chuyển đổi IPv6 only trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030.

Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về IPv6/IPv6 only đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân thông qua các kênh thông tin chính thức của xã.

Tiến hành rà soát tổng thể, lập danh mục phân loại chi tiết hiện trạng hạ tầng mạng, thiết bị kết nối, máy tính, hệ thống Wifi, đường truyền Internet, trang thông tin điện tử và các ứng dụng phần mềm đang hoạt động.

Phối hợp với các Doanh nghiệp viễn thông tổ chức khảo sát kỹ thuật, đánh giá mức độ đáp ứng và khả năng sẵn sàng chuyển đổi sang IPv6/IPv6 only tại trụ sở UBND xã.

Cử cán bộ, công chức phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, đào tạo chuyên sâu do các sở, ngành tổ chức.

Phối hợp với nhà cung cấp dịch vụ thực hiện cấu hình thử nghiệm IPv6 cho hệ thống Wifi công vụ của cơ quan theo đúng hướng dẫn kỹ thuật.

b) Năm 2027

Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật nội bộ, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết cho việc triển khai IPv6 only.

Phối hợp với các đơn vị chuyên môn triển khai thí điểm IPv6 only cho ít nhất 50% hệ thống mạng LAN và các thiết bị đã đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật.

Phối hợp chuyển đổi Trang thông tin điện tử của xã sang hoạt động trên nền tảng IPv6/IPv6 only, phấn đấu đạt tỷ lệ hoàn thành theo kế hoạch của tỉnh.

Đảm bảo tính sẵn sàng và khả năng truy cập thông suốt đối với các phần mềm, ứng dụng dùng chung của tỉnh chạy trên nền tảng IPv6 only.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá toàn diện kết quả triển khai thí điểm; kịp thời phát hiện các tồn tại, khó khăn để lập phương án xử lý, khắc phục.

c) Giai đoạn 2028-2029

Mở rộng và thực hiện chuyển đổi diện rộng sang IPv6 only đối với toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin nội bộ và các dịch vụ Internet thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã.

Hoàn thành 100% việc chuyển đổi Trang thông tin điện tử xã Ngọc Lặc sang chuẩn IPv6 only.

Phối hợp hoàn thành chuyển đổi mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống mạng LAN và các ứng dụng kết nối liên quan sang nền tảng IPv6 only.

Phối hợp với DN viễn thông tối ưu hóa các đường truyền Internet, bảo đảm hạ tầng kết nối vận hành hoàn toàn trên IPv6 only.

Kiểm tra, đánh giá toàn diện độ an toàn, tính bảo mật và khả năng vận hành ổn định của hệ thống thông tin sau khi chuyển đổi.

d) Năm 2030

Duy trì vận hành ổn định, an toàn và thông suốt toàn bộ hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đã được chuyển đổi sang IPv6 only.

Tiếp tục rà soát, đầu tư thay thế hoặc nâng cấp triệt để đối với các thiết bị, phần mềm phát sinh chưa đáp ứng yêu cầu IPv6 only.

Tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Kế hoạch chuyển đổi IPv6 only giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã và gửi báo cáo về UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

III. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ban hành Kế hoạch triển khai chuyển đổi IPv6 only trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030. Phân công đầu mối tham mưu, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai.

Đưa nhiệm vụ IPv6 only vào nội dung theo dõi, đánh giá thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số hằng năm của các đơn vị chuyên môn.

Chủ động thiết lập mối liên hệ phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh để tranh thủ sự hỗ trợ về mặt chuyên môn và giải pháp kỹ thuật.

2. Rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin

Ủy ban nhân dân xã tổ chức rà soát toàn bộ các thành phần hạ tầng công nghệ thông tin hiện có tại cơ quan, bao gồm các nhóm đối tượng sau:

Đánh giá hiện trạng các đường truyền kết nối Internet đang thuê bao của các nhà mạng.

Kiểm tra thông số kỹ thuật của hệ thống thiết bị mạng tập trung gồm Router, Modem, Switch, Firewall và các điểm phát sóng Wifi.

Thống kê toàn bộ máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy in và các thiết bị đầu cuối đang sử dụng tại các phòng, đơn vị chuyên môn.

Rà soát tình trạng vận hành, địa chỉ IP và tên miền của Trang thông tin điện tử xã Ngọc Lặc.

Khảo sát các hạ tầng kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống phần mềm dùng chung do tỉnh và Trung ương triển khai.

Yêu cầu về kết quả rà soát: Kết quả phải được tổng hợp thành Danh mục kiểm kê chi tiết, nêu rõ các thông tin: Tên thiết bị/hệ thống; Đơn vị quản lý; Khả năng hỗ trợ IPv6 hiện tại; Khả năng chuyển đổi IPv6 only; Phương án xử lý (Giữ nguyên/Cấu hình lại/Nâng cấp/Thay thế mới); Đơn vị phối hợp thực hiện và Thời gian hoàn thành dự kiến.

3. Phối hợp với DN viễn thông

Đơn vị đầu mối của xã chủ động làm việc với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet để thống nhất các nội dung: (**i**) Kiểm tra khả năng hỗ trợ IPv6 của đường truyền; (**ii**) kích hoạt tính năng IPv6 trên thiết bị đầu nối; (**iii**) lập lộ trình chuyển đổi IPv6 only và hướng dẫn công chức xã quản trị cấu hình thiết bị.

Đề nghị Doanh nghiệp viễn thông cử cán bộ kỹ thuật trực tiếp đến trụ sở UBND xã khảo sát thực tế, phối hợp lập phương án nâng cấp hạ tầng, cấu hình mạng LAN và thực hiện chuyển giao công nghệ cho cán bộ phụ trách.

Quản lý nghiêm ngặt hệ thống thiết bị mạng; công chức chuyên môn không tự ý thay đổi các thông số cấu hình khi chưa có sự thống nhất và chỉ đạo của đơn vị kỹ thuật chuyên trách.

4. Triển khai IPv6 cho mạng LAN và Wifi

a) Đối với mạng Wifi công vụ: Trong năm 2026, hoàn thành phối hợp với nhà mạng cấu hình kích hoạt địa chỉ IPv6 cho toàn bộ các điểm truy cập Wifi tại trụ sở UBND xã.

***b) Đối với hệ thống mạng LAN**:* Thực hiện kiểm tra khả năng tương thích của hệ thống dây cáp, bộ chia mạng (Switch) và máy tính làm việc. Tổ chức cấu hình thử nghiệm IPv6 cho một số máy tính chuyên môn; tiến hành đánh giá độ ổn định trước khi mở rộng chuyển đổi hoàn toàn sang IPv6 only theo hướng dẫn của tỉnh.

5. Chuyển đổi Trang thông tin điện tử của xã

Rà soát toàn bộ cấu hình kỹ thuật của Trang thông tin điện tử xã Ngọc Lặc bao gồm: Đơn vị cung cấp Hosting/Server, quản lý tên miền (DNS), nhà phát triển mã nguồn và khả năng đáp ứng IPv6.

Phối hợp với đơn vị phát triển phần mềm và cơ quan quản lý cổng thông tin cấp tỉnh để thực hiện khai báo, cấu hình địa chỉ IPv6/IPv6 only; tổ chức kiểm thử khả năng truy cập trên các thiết bị và xử lý triệt để các lỗi phát sinh.

Đảm bảo Trang thông tin điện tử của xã hoạt động liên tục, an toàn dữ liệu và không bị gián đoạn dịch vụ trong suốt quá trình thực hiện chuyển đổi.

6. Đối với các hệ thống, ứng dụng dùng chung

Thống kê toàn bộ các hệ thống thông tin dùng chung do cấp trên triển khai mà xã đang khai thác (như Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, Cổng dịch vụ công, Hệ thống Báo cáo, Hệ thống Thông tin thủ tục hành chính,...).

Thường xuyên phối hợp với cơ quan chủ quản hệ thống để kiểm tra khả năng thông suốt khi kết nối từ hạ tầng IPv6 only của xã.

Kịp thời ghi nhận, tổng hợp các sự cố hoặc tình trạng mất tương thích để báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ khắc phục.

IV. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, ĐÀO TẠO

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức

a) Các hình thức tuyên truyền:

Xây dựng chuyên mục, đăng tải tin, bài viết tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã.

Biên soạn nội dung phát thanh hàng tuần trên Hệ thống truyền thanh cơ sở.

Đăng tải thông tin tuyên truyền, Infographic trên các trang mạng xã hội chính thức của xã (Zalo OA, Facebook).

Quán triệt nội dung tại các cuộc họp giao ban, hội nghị cán bộ công chức và các buổi sinh hoạt cộng đồng. Tuyên truyền trực tiếp đến hộ gia đình và người dân thông qua lực lượng Tổ công nghệ số cộng đồng.

b) Nội dung tuyên truyền:

Tập trung làm rõ khái niệm về IPv6, IPv6 only; tầm quan trọng và lợi ích thiết thực của việc chuyển đổi IPv6 đối với sự phát triển của hạ tầng số; hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin khi truy cập môi trường mạng.

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn

Tạo điều kiện thuận lợi và yêu cầu công chức phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số tham gia đầy đủ 100% các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về IPv6 only do cấp tỉnh tổ chức.

Chủ động nghiên cứu tài liệu kỹ thuật, quy trình cấu hình, phương án bảo mật và quy trình xử lý sự cố mạng đối với hạ tầng IPv6.

Tổ chức hướng dẫn lại các thao tác, kỹ năng cơ bản cho toàn thể cán bộ, công chức để chủ động thích ứng khi hệ thống chuyển sang môi trường IPv6.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, TIẾN ĐỘ VÀ PHÂN CÔNG

Chi tiết các nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và phân công trách nhiệm được thể hiện tại (*Phụ lục kèm theo).*

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được cân đối, bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, kết hợp huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và thanh quyết toán kinh phí được thực hiện nghiêm túc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND xã tổ chức triển khai thực hiện toàn diện Kế hoạch này. Trực tiếp theo dõi tiến độ, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ.

Phân công cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số làm đầu mối tiếp nhận hướng dẫn kỹ thuật từ Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông.

Tham mưu lập danh mục tổng hợp thiết bị CNTT cần nâng cấp, sửa chữa hoặc mua sắm mới; theo dõi sát sao quá trình chuyển đổi Trang TTĐT xã.

Định kỳ tổng hợp tình hình, xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả thực hiện để UBND xã trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Bảo đảm điều kiện hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo xã.

Phối hợp rà soát toàn bộ máy tính để bàn, thiết bị kết nối mạng tại Văn phòng; tham gia đánh giá mức độ ảnh hưởng của quá trình chuyển đổi đối với công tác xử lý văn bản hành chính.

Đảm bảo tính liên thông, an toàn của Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc trong suốt quá trình nâng cấp mạng.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cho UBND xã cân đối, bố trí nguồn kinh phí ngân sách địa phương để thực hiện Kế hoạch.

Hướng dẫn lập dự toán chi tiết, thực hiện thanh quyết toán kinh phí mua sắm, nâng cấp thiết bị và thuê dịch vụ CNTT theo đúng quy định tài chính hiện hành

4. Trung tâm cung ứng dịch vụ công

Chủ trì biên soạn nội dung và tổ chức đợt tuyên truyền sâu rộng về chuyển đổi IPv6 only trên Hệ thống truyền thanh xã và Trang thông tin điện tử.

Phối hợp với các thôn tổ chức tuyên truyền lồng ghép trong các cuộc họp dân.

Xây dựng nội dung hướng dẫn chi tiết gửi các Tổ công nghệ số cộng đồng để thực hiện tuyên truyền tại cơ sở.

5. Các thôn và Tổ Công nghệ số cộng đồng

Tích cực tuyên truyền, phổ biến các thông tin cơ bản về lộ trình chuyển đổi IPv6 only đến tận các hộ gia đình, người dân.

Hướng dẫn người dân cách thức truy cập, khai thác các dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng số khi hạ tầng Internet địa phương chuyển đổi.

Nắm bắt, ghi nhận các phản ánh của người dân về chất lượng dịch vụ Internet để báo cáo UBND xã kịp thời xử lý.

Trên đây là Kế hoạch Kế hoạch thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6 only giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Ngọc Lặc. Yêu cầu Trưởng các phòng, đơn vị; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Trưởng các thôn, các tổ Công nghệ số cộng đồng triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (để b/c);
- Các phòng, cơ quan, đơn vị xã (t/h);
- Các thôn trên địa bàn xã (t/h);
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NGỌC LẶC T.THANH HÓA

Lê Ngọc Sơn

Phụ lục:
Danh mục nhiệm vụ chuyển đổi IPv6 ONLY của UBND xã Ngọc Lặc giai đoạn 2026–2030
(Kèm theo Kế hoạch số ...../KH-UBND ngày ...../8/2026 của UBND xã Ngọc Lặc)

TT	Nhiệm vụ	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm /kết quả	Chỉ tiêu	Hồ sơ minh chứng
I	**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**							
1	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi IPv6 only	Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai IPv6 only giai đoạn 2026-2030; tổ chức phổ biến đến các phòng, đơn vị liên quan	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND; các đơn vị liên quan	Quý III/2026	Kế hoạch được ban hành	01 Kế hoạch	Kế hoạch của UBND xã; văn bản triển khai
2	Phân công đầu mối phụ trách	Phân công cán bộ phụ trách CNTT/chuyển đổi số làm đầu mối theo dõi, phối hợp triển khai IPv6 only	UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Quý III/2026	Có cán bộ đầu mối	100% nhiệm vụ có đầu mối theo dõi	Quyết định/văn bản phân công
3	Theo dõi, đôn đốc thực hiện	Theo dõi tiến độ; tổng hợp khó khăn, vướng mắc; tham mưu UBND xã chỉ đạo xử lý	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị; DN viễn thông	Hằng năm	Báo cáo theo dõi tiến độ	Thực hiện thường xuyên	Báo cáo, biên bản làm việc
II	**RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG HẠ TẦNG**							
1	Rà soát hạ tầng mạng	Kiểm kê router, modem, switch, firewall, thiết bị mạng, hệ thống Wifi, máy tính và thiết bị đầu cuối	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng, ban, đơn vị	Quý III-IV/2026	Danh mục hiện trạng hạ tầng	100% thiết bị thuộc phạm vi quản lý được rà soát	Biên bản rà soát; danh mục thiết bị
2	Rà soát đường truyền Internet	Kiểm tra nhà cung cấp, loại đường truyền, khả năng hỗ trợ IPv6 và khả năng chuyển đổi IPv6 only	Văn phòng HĐND&UBND	DN viễn thông	Quý IV/2026	Báo cáo hiện trạng đường truyền	100% đường truyền được kiểm tra	Phiếu khảo sát; văn bản/biên bản làm việc với nhà mạng
3	Đánh giá khả năng hỗ trợ IPv6 của thiết bị	Xác định thiết bị hỗ trợ IPv6, thiết bị cần cấu hình, nâng cấp hoặc thay thế	Văn phòng HĐND&UBND	Đơn vị kỹ thuật; DN viễn thông	Quý IV/2026	Bảng đánh giá khả năng IPv6	100% thiết bị mạng chính được đánh giá	Bảng rà soát; biên bản kỹ thuật

TT	Nhiệm vụ	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm /kết quả	Chỉ tiêu	Hồ sơ minh chứng
4	Rà soát hệ thống CNTT có kết nối Internet	Lập danh mục Trang thông tin điện tử, phần mềm, nền tảng, hệ thống dùng chung và các dịch vụ có kết nối Internet	Văn phòng HĐND&UBND	Các đơn vị chuyên môn; đơn vị quản trị hệ thống	2026	Danh mục hệ thống	100% hệ thống thuộc phạm vi xã được rà soát	Danh mục hệ thống; báo cáo rà soát
III	**TUYÊN TRUYỀN, NÂNG CAO NHẬN THỨC**							
1	Tuyên truyền trên Trang TTĐT	Đăng tải tin, bài, nội dung tuyên truyền về IPv6 và IPv6 only	Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Phòng VHXH	2026-2030	Tin, bài tuyên truyền	100% năm có nội dung tuyên truyền	Link/bản chụp tin bài; hồ sơ tuyên truyền
2	Tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở	Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh xã và các hình thức thông tin cơ sở phù hợp	Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Phòng VHXH, thôn	2026-2030	Nội dung tuyên truyền	Thực hiện theo kế hoạch tuyên truyền hằng năm	Kịch bản/nội dung phát thanh; lịch phát
3	Tuyên truyền trên nền tảng số	Đăng tải nội dung trên nền tảng mạng xã hội, nhóm chuyển đổi số và các kênh thông tin của xã	Trung tâm cung ứng dịch vụ công	Tổ công nghệ số cộng đồng	2026-2030	Nội dung tuyên truyền trực tuyến	Duy trì tuyên truyền hằng năm	Bản chụp màn hình; đường dẫn nội dung
4	Tuyên truyền thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng	Lồng ghép nội dung IPv6 only trong hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn chuyển đổi số tại cộng đồng	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các Tổ công nghệ số cộng đồng	2026-2030	Nội dung tuyên truyền tại cơ sở	100% Tổ được cung cấp nội dung tuyên truyền	Tài liệu tuyên truyền; báo cáo hoạt động
IV	**ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN**							
12	Tham gia tập huấn IPv6 only	Cử cán bộ phụ trách CNTT/chuyển đổi số tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do tỉnh tổ chức	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cán bộ, công chức liên quan	Hằng năm	Cán bộ được đào tạo	100% lớp tập huấn được triệu tập có cán bộ tham gia	Giấy mời; danh sách tham dự; tài liệu tập huấn
13	Phổ biến kiến thức sau tập huấn	Phổ biến các nội dung cơ bản về IPv6 only cho cán bộ, công chức có liên quan	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Hằng năm	Nội dung phổ biến	Thực hiện sau các đợt tập huấn phù hợp	Tài liệu; danh sách tham dự; biên bản

TT	Nhiệm vụ	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm /kết quả	Chỉ tiêu	Hồ sơ minh chứng
V	**TRIỂN KHAI IPV6/IPV6 ONLY HẠ TẦNG MẠNG**							
14	Triển khai IPv6 cho Wifi	Phối hợp nhà mạng/đơn vị kỹ thuật cấu hình IPv6 cho hệ thống Wifi của cơ quan theo hướng dẫn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND; DN viễn thông	2026	Wifi hỗ trợ IPv6	Thực hiện theo lộ trình tỉnh	Biên bản cấu hình; kết quả kiểm tra
15	Chuẩn bị chuyển đổi mạng LAN	Rà soát thiết bị; lập phương án cấu hình; xác định thiết bị cần nâng cấp/thay thế	Văn phòng HĐND&UBND	Các phòng , ban, đơn vị; DN viễn thông	2026-2027	Phương án chuyển đổi LAN	100% hạ tầng LAN được rà soát	Báo cáo; phương án kỹ thuật
16	Thí điểm IPv6 only mạng LAN	Phối hợp đơn vị kỹ thuật thử nghiệm IPv6 only tại các khu vực/thiết bị đủ điều kiện; đánh giá khả năng tương thích	Phòng Văn hóa - Xã hội	Đơn vị kỹ thuật; DN viễn thông	2027	Kết quả thí điểm	Thực hiện theo hướng dẫn cấp tỉnh	Biên bản thử nghiệm; báo cáo đánh giá
17	Chuyển đổi mạng LAN theo lộ trình	Từng bước chuyển đổi mạng LAN của UBND xã sang IPv6 only khi đủ điều kiện và được hướng dẫn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND; đơn vị kỹ thuật	2028-2030	Mạng LAN đáp ứng IPv6 only	Hoàn thành theo lộ trình tỉnh	Biên bản nghiệm thu; hồ sơ cấu hình
VI	**CHUYỂN ĐỔI TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**							
18	Rà soát Trang thông tin điện tử	Kiểm tra tên miền, máy chủ/hosting, DNS, khả năng hỗ trợ IPv6 và đơn vị quản trị	Văn phòng HĐND&UBND	Đơn vị quản trị Trang thông tin điện tử	2026	Báo cáo hiện trạng	100% nội dung liên quan được rà soát	Phiếu/báo cáo rà soát
19	Chuẩn bị chuyển đổi IPv6	Phối hợp đơn vị quản trị, nhà cung cấp hosting/DNS chuẩn bị cấu hình IPv6	Văn phòng HĐND&UBND	Đơn vị quản trị; DN viễn thông	2026-2027	Phương án kỹ thuật	Hoàn thành chuẩn bị theo lộ trình	Phương án; biên bản làm việc
20	Thử nghiệm IPv6/IPv6 only Trang TTĐT	Kiểm tra truy cập bằng IPv6; kiểm thử các chức năng chính; xử lý lỗi phát sinh	Văn phòng HĐND&UBND	Đơn vị quản trị; đơn vị kỹ thuật	2027	Kết quả kiểm thử	Thực hiện theo lộ trình tỉnh	Biên bản kiểm thử; báo cáo kết quả

TT	Nhiệm vụ	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm /kết quả	Chỉ tiêu	Hồ sơ minh chứng
21	Chuyển đổi Trang thông tin điện tử	Phối hợp thực hiện chuyển đổi Trang thông tin điện tử sang IPv6 only theo yêu cầu của tỉnh	Văn phòng HĐND&UBND	DN viễn thông	2028-2029	Trang thông tin điện tử hoạt động IPv6 only	Hoàn thành theo lộ trình tỉnh	Biên bản chuyển đổi; kết quả kiểm tra
VII	**HỆ THỐNG, ỨNG DỤNG DÙNG CHUNG**							
22	Rà soát các hệ thống dùng chung	Lập danh mục các hệ thống, nền tảng dùng chung tỉnh/Trung ương mà xã đang khai thác	Phòng VHXH	Các đơn vị chuyên môn	2026	Danh mục hệ thống dùng chung	100% hệ thống được rà soát	Danh mục; báo cáo
23	Phối hợp chuyển đổi hệ thống dùng chung	Phối hợp với đơn vị quản trị khi hệ thống dùng chung được chuyển sang IPv6 only	Phòng Văn hóa - Xã hội	đơn vị quản trị hệ thống	2027-2030	Hệ thống được khai thác ổn định	100% hệ thống đủ điều kiện được phối hợp chuyển đổi	Văn bản triển khai; biên bản kiểm thử
24	Kiểm tra khả năng khai thác sau chuyển đổi	Kiểm tra đăng nhập, truy cập và sử dụng các chức năng sau khi hệ thống chuyển đổi IPv6 only	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị sử dụng hệ thống	2027-2030	Báo cáo kiểm tra	Không để gián đoạn hoạt động do lỗi kết nối IPv6	Biên bản kiểm tra; phiếu phản ánh sự cố
VIII	**AN TOÀN THÔNG TIN VÀ VẬN HÀNH**							
25	Rà soát yêu cầu an toàn thông tin	Kiểm tra các yêu cầu về an toàn thông tin khi cấu hình IPv6; phối hợp xử lý nguy cơ, lỗ hổng phát sinh	Văn phòng HĐND&UBND	Đơn vị chuyên môn; đơn vị kỹ thuật	2026-2030	Báo cáo đánh giá	Thực hiện trong các đợt chuyển đổi	Biên bản kiểm tra; báo cáo kỹ thuật
26	Kiểm tra, giám sát sau chuyển đổi	Theo dõi hoạt động mạng, Trang thông tin điện tử và các dịch vụ sau khi chuyển đổi	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Văn hóa - Xã hội; đơn vị kỹ thuật	2027-2030	Báo cáo giám sát	Kiểm tra định kỳ	Nhật ký kiểm tra; biên bản
27	Xử lý sự cố	Tiếp nhận, tổng hợp và phối hợp xử lý sự cố liên quan IPv6/IPv6 only	Văn phòng HĐND&UBND	DN viễn thông; đơn vị quản trị	2026-2030	Sự cố được xử lý	100% sự cố được tiếp nhận, phối hợp xử lý	Phiếu báo sự cố; biên bản xử lý

TT	Nhiệm vụ	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm /kết quả	Chỉ tiêu	Hồ sơ minh chứng
IX	**KINH PHÍ, ĐẦU TƯ, MUA SẮM**							
28	Rà soát nhu cầu kinh phí	Xác định nhu cầu nâng cấp, thay thế thiết bị và các chi phí liên quan đến chuyển đổi IPv6 only	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội	Hằng năm	Danh mục nhu cầu kinh phí	100% nhu cầu cần thiết được tổng hợp	Dự toán; bảng tổng hợp nhu cầu
29	Bảo đảm tiêu chí IPv6 khi đầu tư, mua sắm	Khi đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ CNTT có liên quan, rà soát yêu cầu kỹ thuật hỗ trợ IPv6/IPv6 only	Văn phòng HĐND&UBND	Phòng kinh tế, Phòng VHXH	2026-2030	Yêu cầu kỹ thuật phù hợp	100% nội dung đầu tư mới có rà soát	Hồ sơ yêu cầu; hồ sơ mua sắm; biên bản nghiệm thu
X	**KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ, BÁO CÁO**							
30	Kiểm tra định kỳ	Kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; đánh giá kết quả theo từng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị liên quan	Hằng năm	Báo cáo kiểm tra	Ít nhất 01 lần/năm	Biên bản kiểm tra; báo cáo
31	Tổng hợp kết quả thực hiện	Tổng hợp kết quả chuyển đổi IPv6 only của xã theo các nhóm nhiệm vụ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các đơn vị; đơn vị liên quan	Trước 10/12 hằng năm	Báo cáo năm	100% báo cáo gửi đúng thời hạn	Báo cáo UBND xã gửi Sở KH&CN
32	Báo cáo đột xuất	Báo cáo những khó khăn, sự cố hoặc vấn đề vượt thẩm quyền trong quá trình chuyển đổi	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND; các đơn vị liên quan	Khi phát sinh	Báo cáo/kiến nghị	100% vấn đề phát sinh được báo cáo kịp thời	Công văn; báo cáo; văn bản phản hồi
33	Tổng kết giai đoạn 2026-2030	Đánh giá toàn diện kết quả triển khai; xác định tồn tại, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm và nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị; đơn vị liên quan	Năm 2030	Báo cáo tổng kết	Hoàn thành tổng kết giai đoạn	Báo cáo tổng kết; hồ sơ minh chứng